

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 208/2023/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị X, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số A, đường C, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số A, đường C, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn, bà Lê Thị X và bị đơn, ông Bùi Văn T.

II/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị X và ông Bùi Văn T thống nhất thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

2) Về con chung: có 02 con chung tên là Bùi Văn Anh T, sinh ngày 24/10/1989 và Bùi Thị Diễm T, sinh ngày 28/7/2001.

Các con đã trưởng thành và đủ khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3) Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về án phí: Bà Lê Thị X tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0018846 ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị X 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- CCTHADS thành phố H;
- UBND phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.
(Quyển số 434/1988);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + Ấn văn.

THẨM PHÁN

Võ Như Biên